

TRUYỀN BẢ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



ÔNG HOÀNG KHỈ

Số 91

LÊ CÔNG-THÀNH kể

22-7-43

Mỗi số 0\$20 — 3 tháng 2\$50 — 6 tháng 5\$ — cả năm 10\$

Mandat gửi Ô. VÕ ĐÌNH-LONG chủ nhà xuất-bản TÂN-DÂN. Hanoi

TRUYỀN BÀ

- 86 75 — *Cái quạt mo của Thâm-Tâm*
— 76 — *Rừng, Núi, Biển của Phạm Bá-Đại*
— 77 — *Bàn sữa hươu của Ngọc-Giao*
— 78 — *Đóa hồng màu nhiệm của Anh-Kiến*
— 79 — *Ba ông cháu của Tô-Hoài*
— 80 — *Biết sống của Phạm Bá-Đại*
— 81 — *Sét sành và chim choét của Đào-Thiệu*
— 82 — *Bài sử ký của Thanh-Chân*
— 83 — *Chim làm tổ của Thâm-Tâm*
— 84 — *Trên biển cát của Lê Chung-Vinh*
— 85 — *Nguyễn Xi của Nguyễn Đình-Tư*
— 86 — *Người mẹ của Mạnh Phú-Tư*
— 87 — *Tiểu anh hùng của Ngọc Giao*
— 88 — *Trời phạt của Đào-Thiệu*
— 89 — *Ngoại-ô Saigon của Đoàn-Nghi*
— 90 — *Ba cái lá của Tấn-Kiểm*
-

Số 92 ra ngày 29-7-43

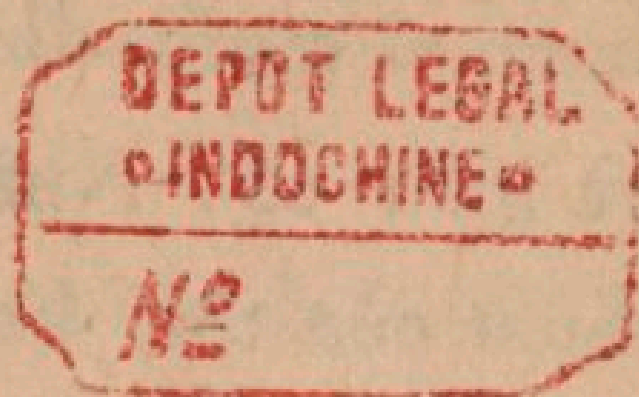
RỒNG

Trong Giòng mìn sông Hồng tập ba, Thâm-Tâm đã đưa các bạn đến đoạn Bồ dụng nhà sản đề ở với Cái và Cai để được một con. Nhân thấy rồng hiện qua vùng đó, Bồ Cái đặt tên cho thằng bé con là Rồng. Cái đời ly-ký và hùng-hiệp của Rồng đáng cho tất cả anh em chúng ta biết rõ. Vậy các bạn nên đón đọc T. B. số sau, ra ngày 29-7-1943, có đăng « Rồng » của Thâm-Tâm. Các bạn sẽ ham mê và, cuối cùng, sẽ thắc mắc về một nhân vật mới, kỳ lạ như Bồ, Cái, và Rồng vậy.

Đó là cô Sơn-Nữ.

Đó là người hay một cô tiên ?

ÔNG HOÀNG KHÍ



TỪ lúc tôi còn bé, phụ-hoàng đã nhận thấy ở tôi một trí thông-minh tuyệt-vời. Người nghĩ ngay đến sự trau dồi nó. Vừa mới biết đọc và biết viết, người đã bắt tôi học Kinh-Thánh, dưới sự trông-nom của những giáo-sư danh tiếng nhất trong xứ. Nhưng người vẫn cho rằng như thế chưa đủ. Người cho vời giáo sư chuyên-môn đủ các khoa để dạy tôi tất cả những ngành : địa-dư, sử học, luật-học, toán-học, văn chương và gì gì nữa ? Ngoài sự trau dồi tinh-thần, người còn cho tôi học đánh gươm, cỡi ngựa. Tóm lại, người muốn cho tôi sau này thành một hoàng-tử độc nhất vô nhị, để làm khiếp-phục các ông vua láng giềng. Trong bao nhiêu môn học ấy, riêng môn viết chữ Ả-rập, là sở-thích của tôi và cái biệt tài của tôi về môn này không bao lâu đã đem tôi đến một cái danh-dự hiếm có : không nhà chuyên môn nào có thể viết chữ tốt hơn tôi được .

Danh tiếng của tôi vang lừng khắp xứ, đến nỗi ông vua Ân-độ, vì quá chuộng tài tôi, phái một đoàn sứ-giả đến tận nước tôi đề mời. Phụ-hoàng tôi rất hân-hoan vì muốn được kết bạn với một ông vua mạnh-mẽ và giàu có. Nhất là, theo ý người trong tuổi niên-thiếu của tôi, không còn gì bổ-ích bằng được đi du-lich ở những xứ xa-lạ.

Thế là, từ già phụ-hoàng, tôi theo sứ giả sang Ân-độ. Đường đi dài và cam-go lạ thường. Phải qua bao nhiêu là rừng, bao nhiêu là núi ! Một tháng trường đã qua. Bỗng một hôm, chúng tôi thấy hiện đến trong một đám bụi mịt-mù năm chục người kỵ-mã nai-nịt hăn-hoi. Đó là những tướng cướp. Chúng thúc ngựa phóng sả vào chúng tôi, tất cả không tới mười người.

Tôi chống cự một cách bình-tĩnh và với tất cả sự dũng-cảm của hai mươi tên. Nhưng đến khi biết mình đã bị thương và nhìn những tên sứ-giả đã nằm sóng-sượt quanh mình, tôi biết chỉ còn có nước tìm đường chạy trốn. Tôi phóng ngựa như bay cho đến khi, kiệt sức, con ngựa đáng thương của tôi lăn đùng ra chết dưới đôi chân đã rã-rời của tôi.

Bọn cướp vì mãi lo thu góp đồ đạc của đoàn sứ-giả xấu số, không nghĩ đến sự đuổi theo tôi nữa. Tôi tự buộc lấy vết thương nơi tay và cứ thẳng đường đi tới giữa những rừng núi hoang-vu nơi xứ người.

Vài tuần sau, tôi đi đến một thành-phố tốt đẹp và
sầm-uất. Thân thể tôi lúc bấy giờ trông lại thực là
tiểu-tụy ; da mặt và da tay bị nắng thiêu sạm ngất ;
chân tôi bị đá cắt, máu chảy đầm-dề và quần áo đã
rách toir rách tả.

Tôi vào ngay trong thành-phố, và muốn biết nơi ấy



Tôi đã lạc vào động tiên nào đây ư.

là nơi nào, tôi đến hỏi một anh thợ hớt tóc đang đứng trước tiệm nhìn tôi một cách tò-mò. Mặc dầu hình dáng tôi trông nghèo khổ, nhưng trước tuổi niên-thiếu trước giọng nói lễ-phép, anh thợ có cảm-tình với tôi ngay. Anh bảo tôi ngồi xuống, rồi ân-cần hỏi tôi là ai và từ xứ nào đến đây. Tôi lần lượt kể lại những sự không may đã xảy đến và không giấu rằng tôi là Hoàng tử xứ A-rập. Chờ tôi nói xong, anh thương hại khuyên tôi :

— « Từ giờ Hoàng-tử nên nhớ đừng nói thật với người khác những điều ngài vừa nói với tôi đây nhé. Ông vua xứ này là một người đại-thù-nghịch của vua cha ngài. Một khi người biết rằng ngài hiện ở trong thành-phố này, thì người quyết không tha đâu ».

Tôi không còn nghi-ngờ sự thành-thật của anh thợ hớt tóc, khi anh cho tôi biết tên của ông vua ấy. Tôi cảm ơn anh, và có lẽ đoán biết tôi đang đói, anh lễ-mễ dọn cơm cho tôi ăn. Anh lại dọn chỗ trong nhà anh cho tôi ở nữa.

Vài ngày sau, thấy tôi đã hết mệt, anh mới hỏi tôi có biết nghề gì có thể nuôi sống được không. Tôi trả lời rằng tôi vừa là thi-sĩ, luật-sư, sử-gia vừa là người viết chữ tốt nhất trong xứ nữa.

— « Với ngần ấy thứ nghề— anh trả lời— Ngài sẽ không kiếm đủ tiền để mua một bát cơm nữa là.

Sự hiểu biết của ngài rộng thật, nhưng ở xứ này, đều là vô-ích cả.

« Nếu Ngài muốn cho lời tôi khuyên—anh lại tiếp — Ngài hãy vào rừng gần đây đốn củi. Đó là một nghề có thể nuôi sống ngài cho đến bao giờ ngài gặp những ngày tốt đẹp hơn. Phần tôi, tôi sẽ giúp cho ngài một cuộn giấy và một cái búa ».

Sự cần-thiết phải nuôi sống để khỏi phải nhờ-và người khác giúp tôi có đủ can-đảm nhận lấy cái nghề vất-vả ấy.

Hôm sau, anh thợ hớt tóc mua cho tôi một cuộn thùng, một cái búa và một bộ đồ ngắn, rồi anh nhờ những bác tiểu-phu nghèo khổ trong vùng dẫn đường tôi đến khu rừng bên cạnh. Vất vả suốt ngày, đến chiều tối, tôi đội về chợ một bó củi to mà tôi bán được gần một đồng bạc. Và như thế, không bao lâu tôi đã trả được cho anh thợ hớt tóc tiền mua giấy và búa hôm trước.



Tôi sống đời một anh tiểu-phu nghèo-nản như thế thấm-thoát đã được một năm rồi. Một hôm, vào sâu trong rừng, tôi đến một nơi vô cùng đẹp-đẽ. Trong khi đang cố chặt một rễ cây to, tôi bỗng thấy một cái nắp bằng sắt, cọ quạy, dưới chân tôi. Tôi liền dơ thử nắp lên, và lạ chưa, có một cái thang dài dẫn xuống



..... Và bay bỗng lên không trung với một tiếng bực rợn người.

hang thăm-thẳm. Không thể giữ được tính tò mò, tôi vác búa lẳng-lặng theo nấc thang đi xuống. Khi xuống tận chân thang, tôi ngạc-nhiên thấy mình đang đứng giữa một đèn-dài nguy-nga, dưới ánh đèn nển sáng lạn. Bỗng từ trong, một người đàn-bà đẹp tuyệt-trần tha-thuốt đi ra. Tôi dăm-dăm ngó nàng không nháy mắt. Tôi đã lạc vào một động tiên nào đây ? Phút ngạc nhiên qua, tôi mới đề búa vào một góc, và

nghe mình trước mặt nàng, tôi chào một cách kính cẩn :

— « Hỡi người lạ mặt kia ơi ». — Nàng nói—
« làm thế nào chàng đến được nơi này ? Tôi ở đây đã được năm năm dư, và chàng là người thứ nhất mà tôi được trông thấy ».

Tôi mới rành-mạch kể lại cho nàng nghe tại làm sao một hoàng-tử đầy hứa-hẹn như tôi đã phải đội lốt tiểu-phu, và sao sự tình cờ đã giúp tôi tìm được cửa ngục của nàng— một cái ngục huy-hoàng với bao nhiêu vàng bạc châu báu, nhưng có lẽ buồn chết đi thôi.

— « Vâng ! » Nàng thở dài nói— « chàng nói không sai. Một đèn-dài dù có đẹp-đẽ quý-giá ngần nào, nhưng nếu ta bị bắt buộc phải sống trong ấy sẽ trở thành một cái ngục. Chính tôi đang ở trong tình cảnh ấy.

« Chắc có đôi khi chàng nghe nói đến Phồn-Đạt-Vương bên Mung-Ly đảo ? Người đang hầu chuyện với chàng hiện giờ là con gái của ông vua ấy. Phụ-hoàng tôi đã gả tôi cho một Hoàng-tử xứ lân-cận, nhưng, trong đêm tân hôn, trước khi gặp mặt chồng, thì một Hung-thần hiện đến bắt cóc tôi và, đến khi tỉnh dậy, tôi đã bị nhốt trong lâu đài này.

« Vẫn biết rằng đời sống của tôi không bao giờ

thiếu-thốn và hơn thế, tôi còn tìm thấy đủ thứ nữ-trang quý giá có thể làm đẹp lòng tự-đắc của mọi người đàn-bà. Và mỗi khi tôi cần dùng đến gì, tôi chỉ cần sờ vào lá bùa treo trước cửa phòng tôi kia, thì vị Hung-thần hiện đến tức khắc và cho tôi tất cả những thứ tôi hỏi, tất cả, trừ ra sự tự-do yêu quý nhất của đời tôi ».

Vị công-chúa nói xong, dắt tôi vào một căn phòng trần-thiết huy-hoàng. Nàng thân đi sắp cốc và rót đầy một thứ rượu thơm ngào ngạt. Khi người tôi đã thấy ấm-áp, tôi mới bảo nàng :

— « Đã lâu lắm rồi, công-chúa bị chôn sống nơi này. Công-chúa hãy theo tôi, theo tôi để tắm lại dưới ánh sáng thiên-nhiên bên ngoài ».

— « Hoàng-tử ạ ! — Nàng mỉm cười lắc đầu — « đó chỉ là những mơ-ước hảo-huyền thôi ».

— « Tôi đủ biết rằng lòng sợ Hung-thần làm cho nàng thất vọng và thốt ra câu ấy. Riêng đối với tôi tôi không sợ nó mãi mãi. Tôi sẽ phá tan lá bùa kia và sẵn lòng chờ nó đến. Tôi sẽ cho nó biết sức mạnh của cánh tay gân guốc này ».

Vị công-chúa, có lẽ đoán trước cái ảnh-hưởng khốc hại của sự liều-linh của tôi, năn-ni tôi không nên sờ đến lá bùa.

— « Chàng liều như thế thì không khác nào chàng

muốn cho chúng ta không bao giờ gặp nhau nữa đây ».

Nhưng men rượu nồng đã làm mờ lý-trí tôi : tôi hăm-hở đến giựt lá bùa và xé tan ra từng mảnh.

Lá bùa vừa xé tan, tòa lâu đài liền đảo lộn ầm ầm như sét đánh. Bao nhiêu tiếng dũ dội xảy đến cùng một lúc làm tan cả hơi rượu trong người tôi. Tôi nhận thấy, nhưng đã quá trễ, cái tai hại của lỗi tôi đã làm.

— Công-chúa ơi ! Thế là nghĩa lý gì ?— Tôi hốt hoảng kêu :

— Hỡi ơi ! Thế nghĩa là tính mạng Hoàng-tử sẽ nguy mất, nếu Hoàng-tử không mau mau chạy trốn ».

Tôi nghe theo lời khuyên của nàng, và trong lúc hấp tấp sợ hãi, tôi quên mất cái búa của tôi bỏ ở góc đền. Tôi vừa lèn đến mặt đất, thì tòa lâu đài bỗng



Còn tôi bây giờ đã thành một con vật hèn mọn...

mở rộng ra để cho vị Hung-thần bước vào. Vẻ mặt hăm hăm, Hung-thần hỏi ngay công-chúa :

— « Việc gì xảy ra đây, và tại sao mi gọi ta đến ?

— « Lúc nãy tim tôi bỗng nhiên đau thắt lại, tôi phải đi lấy chai rượu mà ngài còn thấy trên bàn kia. Tôi uống hết hai ba cốc ; không may tôi vấp phải chân ghế và ngã vào lá bùa đến nỗi nó rách tan ».

Càng giận dữ, Hung-thần cười to :

— « Ha, ha ! Mi cả gan lắm nhé : cái búa này, ai đem đến đây ?

— « Tôi không trông thấy nó bao giờ, ngài ạ. Có lẽ trong lúc vội vàng nó vướng vào mình Ngài và Ngài mang đến đây mà không để ý ».

Tiếp theo câu trả lời của công-chúa, tiếng chửi rủa và tiếng đánh đập dội đến miệng hang. Nơi ấy tôi núp nhìn Hung-thần từ lúc nó mới vào. Tôi không có can đảm để nghe tiếng khóc, tiếng than náo-nề của công-chúa nữa. Tôi càng đau-đớn khi nghĩ rằng chính mình là nguyên nhân của sự hành-hạ tàn-nhẫn kia, mà mình lại không có đủ sức để che chở cái sắc-đẹp vô giá của nàng.

Tôi vội bước trở về thành. Anh thợ hớt tóc lộ vẻ mừng rỡ khi trông thấy tôi, nhưng tôi giấu kín các việc đã xảy ra trong rừng, và đi thẳng vào phòng nằm nghỉ.

*
* *

Trong khi tôi buồn-rầu nghĩ ngợi về số phận đáng thương của công chúa, anh thợ hớt tóc bước vào và nói với tôi :

— « Có một ông già lạ mặt muốn gặp mặt hoàng-tử. Ông già ấy có mang theo một cái búa mà người nói rằng bắt được trong rừng. Hoàng-tử hãy ra chào ông : ông ấy muốn tận tay giao lại cho hoàng-tử » .

Mặt tôi bỗng tái nhợt và tay chân run lẩy-bẩy. Ngạc nhiên, anh thợ hớt tóc chưa kịp hỏi nguyên-nhân của sự thay đổi lạ-lùng thì ông già kỳ-dị đã tung cửa bước vào.

— « Chiếc búa này có phải của mày không ? »

Không đợi tôi trả lời, ông già ấy đã hiện nguyên-hình một Hung-thần khổng lồ và dữ tợn chụp ngay cổ tôi lôi sềnh-sệch ra khỏi phòng, và bay bổng lên không trung với một tốc lực rợn người. Một lát sau, nó bay là là xuống, giậm mạnh chân xuống đất, chui luôn vào hang và bỗng nhiên tôi đứng trước nàng công-chúa của đảo Ebène trong lâu đài nguy nga ngày hôm qua. Nhưng, hỡi ơi ! Nàng công-chúa tươi như hoa ấy bây giờ chỉ còn là một thi hài xanh nhợt, nằm sóng sượt trong một vũng máu.

Tôi ngã ra bất tỉnh vì quá đau đớn. Khi tỉnh dậy, tôi bảo ngay vị Hung-thần :



Tôi cười lên khúc cây ấy và hai tay tôi bơi...

— « Ngài hãy giết tôi đi, còn chờ gì nữa ! Tôi sẵn lòng chết dưới lưỡi dao của Ngài ».

— « Mày hãy xem » — vị Hung-thần vừa nói vừa trở thây công-chúa. — « Những người đàn bà muốn gạt ta bằng những lời nói dối, đều bị ta trị tội bằng cách ấy. Còn mày, không, ta không giết mày. Ta chỉ bắt mày thành con khỉ, con chó hay một thứ súc-vật nào khác ».

Nói xong, Hung-thần kẹp tôi vào nách, phóng lên trần nhà lúc ấy đã mở rộng, và bay vọt lên không-trung. Nó bay mãi, bay mãi lên tới trên trời cao và làng mạc, núi sông bấy giờ chỉ còn là những chấm nhỏ. Một lát sau, nó đáp trên một ngọn núi cao ; hốt

một nắm đất kè vào miệng lâm-râm những tiếng khó hiểu và, ném vào mình tôi, nó hô to :

— « Hãy bỏ lối người và thay vào lối khỉ ».

Nó biến mất liền khi ấy. Còn tôi, bấy giờ đã thành một con vật hèn-mọn, tôi thui thủi một mình trong cái xứ xa-lạ ấy.

*
* *

Tôi dò lặn xuống núi, và một tháng sau, tôi đã tới bờ bể. Nơi ấy, tôi thấy một chiếc tàu đang neo cách bờ không quá nửa dặm. Không bỏ lỡ dịp tốt, tôi liền bẻ ngay một cành cây to, kéo xuống nước. Tôi cõi lên khúc cây ấy, hai chân bỏ thòng hai bên thân cây, và mỗi tay thì cầm một cành nhỏ để làm bơi chèo. Không phải khó nhọc lắm, tôi cập được hông tàu trong nửa giờ sau. Tôi liền lẹ-làng đeo một sợi giây dòi leo lên « boong » tàu, trước sự ngạc-nhiên của tất cả hành-khách.

Trên tàu, sự nguy hiểm đối với tôi không kém lúc tôi còn trong tay của Hung-thần. Là những người rất tin dị-đoan, tất cả hành-khách đều cho rằng tôi sẽ đem sự không may đến cho chiếc tàu trong lúc ra khơi.

— « Tôi sẽ cho nó một búa là xong ».

— « Tôi muốn bắn mũi tên này xuyên qua mình nó ».

Và người thứ ba tiếp thêm :

— « Hay là ta quăng phất nó xuống bể ? »

Nhưng tôi đã nhanh trí nép bên chân của ông quan cai tàu và cúi lạy người trong một bộ điệu cầu khẩn rất đáng thương. Người vô cùng cảm-động trước cái cử-chỉ ấy ; nhất là khi nhìn thấy những giọt nước mắt từ từ lăn trên má tôi, người sẵn lòng che chở tôi và dọa sẽ trừng-trị người nào dám cả gan đánh đập tôi. Người lại còn vuốt-ve tôi nữa. Riêng phần tôi, vì không nói được, tôi cố tỏ tấm lòng biết ơn của tôi bằng cử chỉ.

Gió thuận, bể êm, tàu chạy trong năm mươi ngày thì đến một hải-cảng tốt-đẹp và là kinh-đô của một xứ giàu mạnh.

Ngày hôm sau, có vài viên võ tướng, do ông vua xứ ấy phái đến, cần dùng muốn nói chuyện với hành khách trên tàu. Khi hành-khách đã tựu lại đông đủ, một trong các quan ấy mới mở lời, sau khi đã trải một tờ giấy rất đẹp trước mặt mọi người :

— « Nhà vua xin quý Ngài hãy viết mỗi người một vài hàng trên tờ giấy này. Quý Ngài hẳn muốn cho chúng tôi trình bày mục đích của nhà vua ? Đây này :

« Nhà vua có một quann tề tướng viết chữ đẹp như phụng múa rồng bay. Nhưng vị quan tề tướng ấy

đã qua đời, cách nay không lâu và nhà vua nhất-định chỉ phong chức cao-cả ấy cho người nào có một lối viết tuyệt-mỹ như lối viết của người khuất mặt. Hàng vạn người trong khắp xứ này đã viết thử, nhưng mãi đến bây giờ, cũng chưa có ai đáng mặt lĩnh chức tể-tướng kia ».

Mùi phú-quí dường như cám-dỗ tất cả hành-khách. Họ lần lượt viết từng nét ; gò từng chữ. Khi một người viết xong xuôi, tôi mới bước lại cầm tờ giấy lên xem. Hành khách đều nhao nhao lên, tưởng tôi sắp đem xé hay quăng xuống bể. Nhưng họ được yên



Trời đất bỗng tối sầm lại và Hung thần hiện đến dưới lối 1 con sư tử to tướng.

lòng ngay, khi thấy tôi nâng tờ giấy một cách kỹ lưỡng và ra dấu muốn viết thư ?

— « Hãy để nó viết xem sao » — quan cai tàu nói với mọi người. — « Nếu nó làm lem luốc tờ giấy, tôi sẽ trị tội nó ngay. — Còn nếu trái lại, nó viết chữ đẹp, tôi sẽ nhận nó là con tôi vậy, bởi vì trong đời tôi, tôi chưa hề thấy một con khỉ khôn ngoan và hiểu cả mọi điều như thế bao giờ. Tôi tin rằng nó sẽ viết được ».

Thấy không còn ai phản đối nữa, tôi mới trịnh-trọng cầm bút viết luôn một hơi đủ sáu chữ của người Ả-rập, và mỗi thứ chữ thành một bài thơ tứ-cú đề ca-tụng nhà Vua:

Lối viết của tôi chẳng những làm mờ hẳn luồng chữ của các hành khách mà thôi, tôi còn dám chắc rằng tất cả những người trong xứ này, chưa hề thấy một lối viết đẹp như thế bao giờ.

Khi tôi viết xong, các viên võ-tướng liền cuốn tờ giấy lại và trở về dâng cho Nhà vua.

Vừa liếc thoáng qua, Nhà Vua đã dán mắt ngay vào chữ của tôi và, sung-sướng tới cực-điểm, Ngài truyền lệnh :

— Hãy vào tàu ngựa bắt một con ngựa đẹp nhất, với yên nhung, bạc vàng ; hãy chọn một chiếc áo kim-tuyến lông lấy nhất, và sau khi khoác chiếc áo ấy vào

tác giả của sáu thứ chữ này, hãy vờ người về triều mau cho Trẫm được trông rõ diện mạo.

Lệnh vừa truyền ra, hàng võ-tướng bỗng cười xòa, Nhà Vua sắp bắt tội cái cử-chỉ táo bạo kia, thì các quan liền phủ phục tâu rằng :

— Muôn tâu Bệ-hạ hãy xá-tội cho chúng hạ-thần nhờ. Sáu thứ chữ kia không phải là người viết, mà là của khỉ viết ra.

— Các người nói gì thế ? — Nhà vua hét to — Sáu thứ chữ tuyệt mỹ này không phải là người viết ư ?

— Muôn tâu Bệ-hạ, chính thế. Chính một con khỉ viết ra trước mặt hạ-thần.

Không bút mực nào tả được sự ngạc-nhiên của Nhà vua lúc bấy giờ. Nhưng, muốn thỏa lòng hiếu kỳ :

— Các người hãy y theo lệnh ta đã truyền mà thi hành. Hãy dắt con khỉ lạ lòng ấy về cung cho ta xem.

Các viên võ tướng liền trở lại tàu và giao lệnh của Nhà vua cho quan cai tàu. Một lát sau, các viên võ-tướng đã mặc xong chiếc áo kim-tuyến vào mình tôi, bỗng tôi lên bờ, đặt lên yên ngựa và cả đoàn rầm rộ quay trở về cung.

Tất cả hải cảng, từ bến tàu cho đến khắp các nẻo đường trong thành phố, đâu đâu cũng chật-ních những người hiếu kỳ muốn xem rõ mặt con khỉ sắp

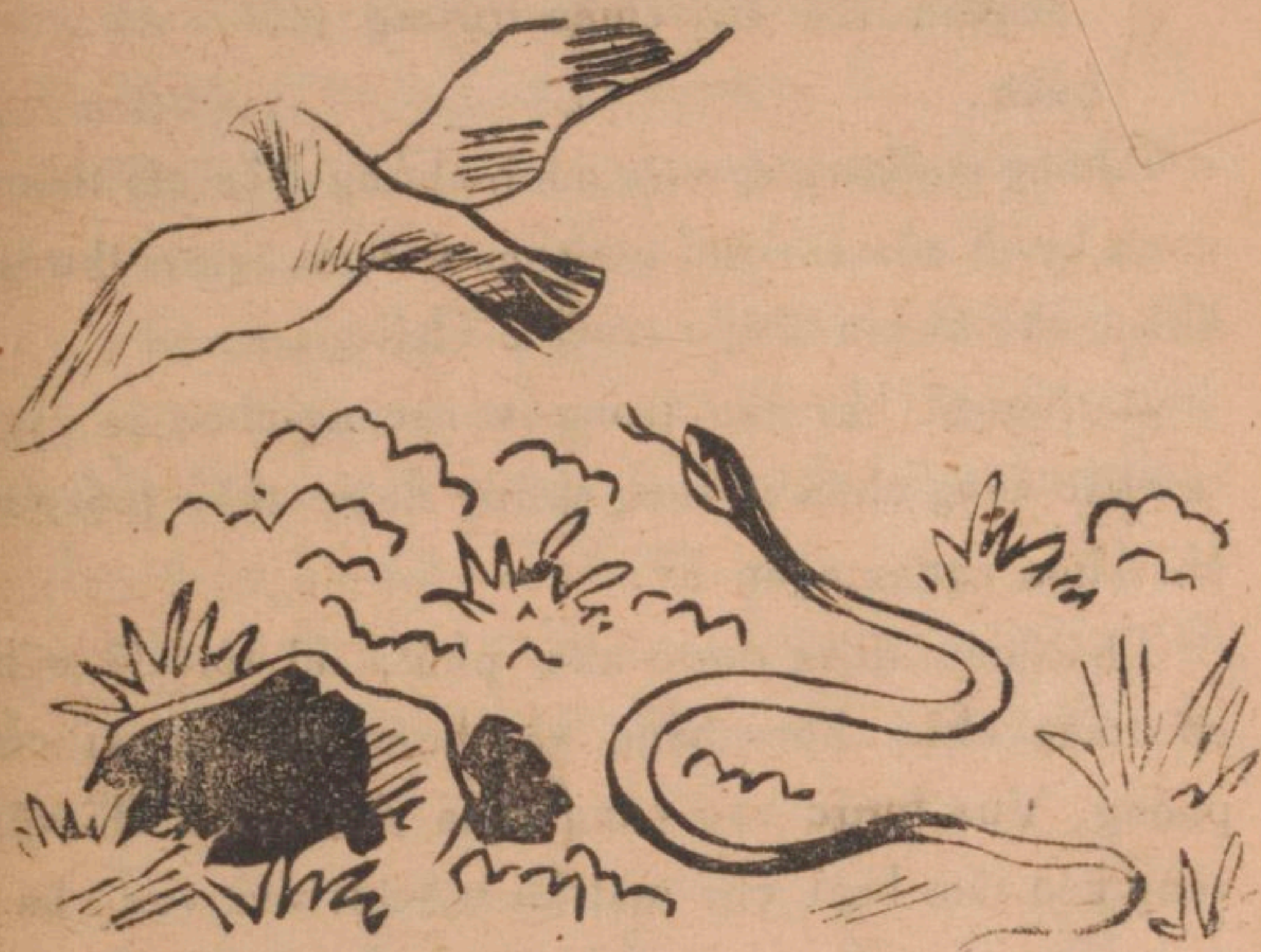
được phong chức tể-tướng. Thực là một quanh-cảnh
tưng-bưng, náo-nhiệt ! Hơn nửa giờ vô cùng chật-
vật, đoàn người ngựa mới vào được trong hoàng-thành.

*
* *

Nhà Vua đang bệ-vệ ngồi trên ngai vàng, giữa
những quan đại-thần trong triều. Tôi nghiêng mình
một cách cung kính và cúi rạp xuống lễ Nhà vua.
Xong rồi, tôi mới dám ngồi. Mọi người đều lấy làm
lạ, nhất là Nhà Vua, không hiểu tại sao một con vật
mà biết rõ cả lễ nghi trong triều như thế.

Một lát sau, nhà Vua ra lệnh bãi triều, và lúc bấy
giờ chỉ còn lại Ngài, quan Thái-giám và tôi. Ngài dắt
tôi bước sang phòng ăn lúc ấy đã dọn sẵn sàng toàn
những cao lương mĩ-vị. Sau khi ngồi vào bàn, Ngài
ra dấu bảo tôi lại gần và trở chiếc ghế bên cạnh Ngài.
Tôi cúi rạp mình xuống để tỏ ý vâng lời Ngài và ngồi
vào bàn. Tôi ăn một cách vô cùng nhã-nhận và
khiêm-tốn.

Trước khi rời bàn ăn, nhìn bên cạnh thấy lọ mực,
tôi ra dấu cho thái-giám đem lại, và viết ngay trên
một trái đào bốn câu thơ để tỏ lòng biết ơn của tôi
đối với Nhà vua, rồi tôi dâng trái đào ấy cho Ngài.
Đọc xong, Ngài càng ngạc-nhiên nhìn tôi không nháy
mắt. — « Người ta mà có thể làm nên một bài thơ
hay như con khỉ này kể cũng hiếm lắm và quý lắm ».



Bò cạp liền hóa ra diều hâu và bay lên không trung.

Nhà vua lại ra lệnh đem bàn cờ đến và ra dấu hỏi; tôi biết trò tiêu-khiển thanh-nhã ấy không. Để tay lên trán, tôi tỏ ý rằng tôi rất sẵn lòng nhận lấy cái hân-hạnh hâu cò với ngài. Ngài thắng tôi bàn thứ nhất; tôi thắng lại ngài bàn thứ nhì và luôn bàn thứ ba; nhưng nhận thấy rằng nếu thắng Ngài mãi thì Ngài sẽ mất vui đi, tôi liền viết ngay một bài thơ dâng cho Ngài xem. Trong bài thơ ấy, tôi kể chuyện rằng có hai đạo binh can đảm kia đánh nhau suốt ngày rất kịch-liệt, nhưng khi bóng hoàng hôn đã đuổi ánh mặt trời, thì hai đạo binh ấy cùng hòa nhau và cùng

ngủ suốt đêm trên bãi chiến-trường một cách êm-ả hòa thuận.

Không muốn riêng một mình chứng-kiến cái thông-minh kỳ-dị của con khỉ mà theo ý Ngài người thường không thể bì kịp, Ngài truyền Thái-giám :

— Người hãy vào trong vò công-chúa ra đây ; ta chắc công chúa sẽ sung sướng được thấy một con khỉ khôn ngoan ngẩn ấỵ.

Thái-giám đi ra được năm phút, thì tôi đã nghe có tiếng chân nhẹ-nhàng và thông thả ngoài cửa phòng. Vừa bước vào công-chúa Anh-Đào đã vội-vàng kéo tấm lưới che mặt lại và nói với vua cha :

— Có người lạ trong phòng này mà Phụ-vương không nói trước cho con rõ !

— Ô, con nói lạ chưa ? Chính con lại không nghĩ đến lời con nói. Trong phòng này, ngoài Thái-giám và cha ra, còn ai là người lạ nữa đâu ?

— Tâu phụ-vương, phụ-vương lắm to. Con khỉ này, mặc dầu đã mất hình người rồi, là một Hoàng-tử trẻ tuổi, con vua xứ A-rập. Nhưng người không may bị Hung thần hóa cho làm kiếp thú, sau khi giết chết công chúa bên Mung-ly đảo.

Bị ném từ sự ngạc-nhiên này đến sự ngạc nhiên khác, Nhà Vua day qua phía tôi và ra dấu hỏi tôi những lời nói của công-chúa có đúng không. Vì

không nói được, tôi đề tay lên trán tỏ ý rằng công-chúa nói đúng, không sai mảy may.

— Nhưng tại sao chỉ nhìn thoáng qua, con đã biết ngay con khỉ này là hoàng-tử. Nhà vua lại hỏi.

— Phụ-vương hẳn còn nhớ bà lão chăm nom đến sự học-hành của con lúc con còn bé ? Đó là một bà phù-thủy cao tay đã truyền lại tất cả những bùa phép bí hiểm và huyền-diệu của bà.

— Cha thực không dè đến những phép lạ con đã học. Thế con có thể phá phép của vị Hung-thần ấy được không ?

— Tâu phụ-vương, được.

— Được à ? Hay lắm ! Vậy con hãy kíp hoàn lại lột người cho Hoàng-tử, đều sẽ làm cho cha sung sướng hơn cả, vì ý cha nhất-định phong chức tể-tướng và gả con cho Hoàng-tử luôn.

— Tâu phụ-vương, con bao giờ cũng sẵn lòng tuân lệnh phụ-vương. Anh-Đào công-chúa cúi đầu trả lời rất cung kính.



Anh-Đào công-chúa quay gót trở về phòng riêng và đem ra một lưỡi dao bằng vàng có khắc chi-chít những chữ khó hiểu. Nàng dắt Nhà vua quan Thái-giám và tôi đến một cái sân kín-dáo trong hoàng-thành.

Đề chúng tôi dưới một mé hiên, công chúa liền bước ra giữa sân vẽ một vòng tròn quanh mình nàng, rồi viết nhiều chữ bùa. Xong, nàng đứng im, cam đoan lên niệm chú, Trời đất bỗng tối sầm lại, và vị Hung-thần liền hiện đến dưới lốt một con sư tử to-tướng. Chúng tôi run lên bầy bầy vì sợ hãi.

Lúc ấy Anh-Đào công-chúa đã hét to lên :

— Quái vật, đáng l~~o~~mi biết đều đến quỳ trước mặt ta chịu tội, có đâu mi dám mượn cái hình thù dữ tợn kia. Mi tưởng như thế sẽ làm cho ta sợ mi ư?

— « Mi sẽ hối việc mi làm ». Sư-tử trả lời một cách giậm-dọa, rồi há rộng cái mồm đỏ và ghê-gớm, với những cái răng chom chồm, sắc nhọn. Nó lao mình chồm tới, chực vồ lấy công-chúa. Nhưng vị công-húa can-dảm kia đã thủ thế rất bình-tĩnh ; nàng



Chó sói quyết không tha mèo.

lùi lại một bước để tránh đòn tấn công mãnh-liệt của sư tử rồi, nhổ một sợi tóc, nâng lâm-râm niệm chú hóa thành một thanh gươm dài, sắc như nước. Tức thì nàng hoa thanh gươm tỏa ra muôn nghìn ánh sáng và chém đầu sư-tử rơi đánh phịch xuống đất.

Mình sư-tử liền biến mất, và đầu bỗng hóa ra một con bò cạp to lớn lạ thường. Trong nháy mắt, vị công-chúa xinh đẹp đã hóa thành một con rắn dữ-tợn, vọt tới vật con bò-cạp. Thấy mình thất-hế, bò-cạp liền hóa ra con diều hâu và bay bổng lên không trung. Nhưng con rắn cũng đã hóa thành một con diều-hâu khác, to gấp hai con trước và vùn vụt rượt theo. Phút chốc, chúng tôi đều không trông thấy hai con diều-hâu ấy đâu nữa.

Một lát sau, trước mặt chúng tôi đất bỗng nứt ra : một con mèo đen và trắng chui lên, lông sù cả, và kêu vang một cách rùng-rợn. Một con chó sói lông đen cũng chui lên theo và quyết không tha con mèo. Bị rượt dữ quá, vừa trông thấy một trái lựu chín rụng nằm bên bờ ao, mèo liền hóa ra một con sâu, khoét vỏ lựu và chui vào trốn. Quả lựu liền phồng to lên bằng quả bí và bay bổng lên mái hiên, lăn tròn mấy vòng, rồi rơi xuống sân vỡ làm trăm mảnh.

Trong lúc ấy, chó sói đã hóa thành một con gà trống bay lại mổ cả những hạt lựu rơi tung-tóc trên

mặt đất. Khi thấy không còn hạt nào nữa, gà trống liền bước lại gần chúng tôi, hai cánh xòe ra, như đề hỏi chúng tôi có thấy hạt nào sót lại chẳng? Vừa day lại, nó thấy ngay một hạt trên bờ ao. Nó mau mau bay đến định mổ nốt. Nhưng hạt lựu đã lăn tòm xuống nước và biến thành một con cá nhỏ lội tung-tăng.

Gà trống liền hóa ra một con cá to hơn và quẫy đuôi rượt theo.

Cặp cá biệt hút dưới đáy ao suốt hai tiếng đồng hồ. Chúng tôi rất sốt ruột đợi xem kết quả thì bỗng chúng tôi nghe vang lên những tiếng kêu, tiếng hét làm cho chúng tôi ngơ ngác nhìn quanh.

Không phải chờ lâu, chúng tôi đã thấy Hung-thần và công-chúa hiện nguyên-hình giữa một vầng lửa ghê gớm. Hai bên hé miệng phun ra những ngọn lửa mãnh liệt và lẫn lẫn sát lại gần. Hai ngọn lửa nhập làm một càng phút càng to, càng dữ tợn tựa hồ muốn thiêu cả cung điện. Bỗng nhiên vị Huag-thần lách khỏi Anh-Đào công-chúa và bay vọt đến mé hiên khắc lửa vào mình chúng tôi. Chúng tôi có lẽ sẽ chết mất nếu công chúa không đến kịp. Nhưng mặc dầu thoát chết, râu của nhà vua cũng đã bị thiêu nhẵn-nhụi. Quan thái-giám thì ngạt thở, còn tôi mù hẵn con mắt bên hữu.



Thân thể nàng đã chạy thành do như Hung thần lúc nấy.

Chúng tôi chưa tỉnh hẳn thì đã nghe tiếng reo trong trẻo của công-chúa :

— Thắng trận ! thắng trận !

Và Anh-Đào công-chúa đã hiện ra trước mặt chúng tôi, tay trở thấy của vị Hung-thần hung-ác bấy giờ chỉ còn là một nắm tro tàn.

Công-chúa tức khắc sai người đem lại một cốc nước, lâm râm niệm chú, rồi rải nước ấy trên mình tôi, nàng hô to :

— « Hãy hoàn lại lột người và bỏ lột khỉ ! »

Tiếng chót của nàng vừa dứt thì tôi đã biến thành người, một thiếu-niên anh tuấn trước kia. Tôi chưa kịp mở miệng để cảm ơn nàng, thì nàng đã chạy qua phía Nhà Vua :

— Tâu phụ-vương — nàng buồn rầu nói — Con đã thắng hung-thần một cách vẻ vang như phụ-vương trông thấy. Nhưng bởi vì con đã đem cả cuộc đời tốt đẹp của con để đổi lấy sự thắng trận ấy : con không còn sống được bao nhiêu ngày nữa và phụ-vương sẽ không được cái sung-sướng chứng kiến cuộc hôn-nhân giữa Hoàng-tử và con. Ngọn lửa ác độc đã lọt vào cơ-thể con trong cuộc tranh đấu vừa qua, nó sẽ tuần-tự đốt cháy trái tim con, buồng phổi con, và con tự biết không thể nào khỏi chết.

Nhà vua và tôi đều ghen-ngào, nước mắt ràn-rụa. Bỗng nhiên Anh-Đào công-chúa chạy cuống cuống quanh sân, và kêu to :

— Ôi, nóng lắm ! nóng lắm ! Con chết mất đi thôi ! Xin vĩnh biệt phụ-vương, vĩnh biệt Hoàng-tử !

Sức nóng của ngọn lửa mãnh-liệt đến đổi, không đầy năm phút, thân-thể nàng đã thành tro như v Hung-thần lúc nãy.

Cảnh tượng hãi hùng ấy làm cho lòng tôi thất lại. Thế là tôi sống tủi-nhục dưới lột một con vật hèn-mọn mà Anh-Đào công-chúa được yên-ổn sống bên

cạnh cha già còn hơn là được thành người mà phải nhìn tận mắt cái chết thảm-khốc của ân-nhân tôi. Tôi càng đau-đớn nhìn nỗi khổ của Nhà vua. Gương mặt hốc-hác, đôi mắt đã mất hẳn tinh-thần, Ngài có thể bảo là hiện-thân của Đau-đớn. Ngài tự đâm đầu, đâm ngực, và iên-rỉ như một người sắp chết.

Hôm sau tin dữ ấy đã bay khắp thành phố. Mọi người đều phàn nàn cho số mệnh ngắn ngủi của công-chúa. Tất cả thành phố đều đề tang nàng trong bảy ngày đêm, và sau khi ném tro của hung-thần theo gió, người ta kính-cẩn đặt năm tro của Anh-Đào công-chúa vào một chiếc bình quý-báu, rồi đem đến một đền thờ vừa trang-nghiêm, vừa lộng-lẫy.



Sự đau đớn vì mất con làm cho Nhà vua ốm suốt một tháng trường. Một hôm Ngài cho gọi tôi :

— Hoàng-tử hãy nghe kỹ lệnh của ta truyền. Nó rất quan hệ đến đời của Hoàng-tử. « Từ bao giờ ta sống trong một hạnh-phúc hoàn-toàn, nhưng Hoàng-tử đến đây đã làm cho nó tan rã : đứa con gái mà ta yêu quý hơn cả mọi vật trên đời nay không còn nữa, và cái chết thảm-khốc ấy, chính hoàng-tử đã gây ra. Không còn sự gì có thể an-ủi lòng ta được. Vậy Hoàng-tử hãy đi đi, và nên đi ngay bây giờ. Và

Hoàng-tử nên nhớ rằng, nếu một ngày kia còn trở lại xứ này nữa, thì Hoàng-tử sẽ không khỏi bị bạc đãi, bị hắt hủi, và chừng ấy Hoàng-tử có ăn-năn cũng đã muộn ».

Tôi cúi đầu tuân lệnh mà lệ hoen tròng. Tôi quỳ xuống hôn chân Ngài từ biệt, rồi ngập-ngừng bước ra khỏi hoàng-cung.

Lòng riêng vô cùng tủi-nhục, vì bị đuổi như một con vật ghê-tởm, trước khi rời bỏ thành phố đã tung-bùng đón rước tôi hôm nào, tôi tắm rửa sạch-sẽ, cạo đầu và lông mày, rồi khoác áo thầy tu. Và từ đấy, tôi ra đi. Và cũng từ đấy, Định-mệnh xua đuổi tôi không ngừng; tôi kéo lê khắp xứ những ngày thống-khổ nhất của đời tôi, và như thế, họa chẳng dễ dằn lại cái tội tôi đã gây nên bao nhiêu biến cố.

LÊ CÔNG-THÀNH

● Nhà sách NGUYỄN KHÁNH ĐÀM 12 phố Sabourain Saigon nhận đóng sách kể từ nay. Các bạn đọc *Truyện Bá* đưa *Truyện Bá* lại đóng bìa carton sẽ được tính giá đặc biệt.

PHU TRƯ'ƠNG TRUYỀN BÁ

ÔNG THẮNG VIỆT

TIÊU-THUYẾT DÀI CỦA LÊ VĂN-TRƯỜNG

(Xem từ số 90)

— Ông già rồi, ông chả học nữa.

Thắng Việt gật đầu :

— Mà cháu đã biết rồi, ông cũng chả cần phải học nữa. Cháu đọc sách và báo cho ông nghe ông nhỉ.



Quả như lời cụ Tú, đất Bình-Lục ai cũng biết cụ. Vừa ra khỏi ga là người ta đón cụ bằng những câu : « lạy cụ » rất lễ phép. Những chủ hàng cơm, những phu xe, những khách ngồi hàng, ai đối với cụ cũng kính cẩn yêu mến. Việt kiêu hãnh ở ông cũng như ông kiêu hãnh ở anh em Việt. Ai hỏi, cụ Tú cũng nói bằng một giọng hề hả :

— Đấy hai con thằng bố giáo tôi đấy.

Sự ăn mặc sang trọng của mợ Việt làm cho người ta đề ý đến đã đành rồi, nhưng người ta lại đề ý đến sự ăn mặc của anh em Việt nữa. Thắng Nam thấy trẻ con nhìn mình bằng một con mắt kính trọng vênh vênh vang vang đi ở trước hàng nước rồi nó quát những trẻ con muốn đến gần nó. Nó trở mấ đưa bé ăn mặc lôi thôi lếch thếch rồi hỏi ông :

— Nhà quê nghèo hơn Hà-nội, ông nhỉ ?

Ông vốn ghét Hanoi giả nhời ngay :

— Hanoi không có nhà quê, không có gạo ăn thì chết đói ngay.

Thằng Việt ngồi dịch lại gần ông :

— Hanoi chỉ dầu áo và tiền, chứ nhà quê thì dầu thóc và gạo.

Việt chỗ những ruộng lúa ở trước mặt :

— Gạo toàn ở nhà quê làm ra cả ông nhỉ ?

— Phải rồi.

— Thế ở nhà quê của ông, ông có ruộng không ?

— Sao không ?

— Thế ông cũng làm ruộng à ?

— Ông không làm ruộng nhưng ông mượn người ta làm thì cũng thế.

— Thế ông cũng có nhiều gạo đấy nhỉ ?

— Có, cháu về tha hồ ăn, không bao giờ hết.

Thằng Việt nhớ lại những ký ức, rồi vùng bảo mợ :

— Thế bây giờ không lo nữa, bao giờ hết thì về xin ông, không còn phải vay của ai. Trước kia sang vay bác Cai, cái mặt bác ấy vênh vênh, con ghét lắm.

Mợ Việt tủm tỉm cười mà ông thì hình như sấu hổ cúi gằm mặt xuống. Một lát lâu, ông mới ngừng dầu lên :

— Thế bây giờ nhà cháu có phải vay nữa không ?

— Không. Nhà cháu bây giờ còn cho người ta vay là khác. Mà cháu cho ai vay thì cháu không vênh mặt như bác Cai.

Ông kéo Việt vào lòng :

— Thế thì cháu ông là người tốt bụng đấy.

Giữa nước nghỉ ngơi xong, cụ Tú bảo mấy người xe :

— Nào, các chú định lấy lão bao nhiêu thì nói đi.

Một người xe gãi tai :

— Thì chúng con kéo hầu cụ mãi, bây giờ tết nhất, tùy cụ thương thế nào thì thương.

— Ngày thường ba hào, bây giờ tôi giả cho các chú bốn hào.

— Thừa cụ, lại còn bao nhiêu là đồ. Thôi xin cụ ban cho năm hào.

Cụ Tú không là người hà tiện, nhưng vốn không tiêu những cái vô ích :

— Thôi bốn hào thôi.

— Thôi thừa cụ chả mấy khi cụ đón bà và các cậu về ăn tết, xin cụ thêm một hào để chúng cháu tiêu cái tết.

Đã nói thế thì gì mà cụ Tú chẳng bằng lòng, anh phu xe đã đánh ngay vào chỗ yếu của cụ :

— Thế được rồi. Nhưng phải kéo cẩn thận đấy nhé. Ngã cháu tôi thì khốn với tôi đấy.

— Cụ đừng lo, con với anh Tèo đây kéo thì giốc thế nào cũng chẳng nghi ngại.

Cụ Tú đứng dậy thì người ta chào cụ nhao nhao. Người đem đỡ cái này, người đem đỡ cái kia ra xe tít tít.

Mợ Việt ngồi một xe với con sen và hai cái bồ. Việt và Nam ngồi với ông hai sọt cúc và chiếc va-ly.

Cứ đi một quãng Việt lại thấy có người chào ông mình một cách kính cẩn. Bao giờ, Việt hỏi thì ông cũng giả nhời :

— Học trò của ông đấy.

— Thế ông những bao nhiêu học trò ?

— Tính sao cho xiết được. Tết cháu về cháu xem, người ta đến lễ tết ông chạt nhà. Vô số gà vịt, rồi ông cho cháu đem ra Hanoi.

Việt nhìn ông, nhìn cặp kính, bộ râu ông rồi nó thấy nó sung sướng có một người ông như thế.

Chương thứ năm

Nhà ông làm trên một ao xen coi xinh quá. Lại có một cái cổng ngói trông mới đẹp làm sao. Vào đến sân thì có bể nước cây mít. Và có một cái vườn hoa mới xinh sao là xinh. Vô số những hoa vàng trắng đỏ, vô số những cây cảnh kỳ dị, vô số những con hạc, vô số những con rùa khiến cho Việt và Nam rối cả mắt.

— Cái nhà của ông đẹp nhỉ?

Cụ Tú cười ha hả:

— Thế các cháu thích à?

— Thích lắm. Nhưng của ông thật hay là ông thuê của người ta?

— Của ông thật. Cụ để lại cho ông, nghĩa là cho cháu, nghĩa là của cháu.

Thằng Việt ngắt một bông hồng:

— Của cháu thật.

— Chứ dối à?

— Thế nghĩa là cháu ngắt bông hồng này cũng được.

Cụ Tú cười khanh khách:

— Cháu phá cả vườn cũng được.

Thằng Việt xướng quá nhìn khắp chung quanh bằng con mắt của một chủ nhân nhìn những kỷ vật của mình:

— Nhưng đẹp thế này thì phá làm gì. Để chơi, ông nhỉ.

— Thì ông cũng giống sẵn đề cốt cho cháu về chơi.

Thằng Việt biết là ông nói dối, nhưng nó lại biết thêm cả rằng ông vì yêu nó mà nói dối:

— Ông cũng chơi chứ, cháu chơi với ông chứ.

(Kể sau sẽ tiếp)

Khách văn chương tao nhã nên đọc và nên cổ động nhiều người đọc **TIỂU THUYẾT THỨ BẢY** có khảo cứu, xâ luận và nhiều truyện thật hay.

Tinh hoa học cũ

TĂNG-SÂM

Thầy Tăng Sâm bữa cõ ở ruộng đưa lờ tay làm đứt mất ít rễ. Cha là Tăng Tịch giận cầm gậy đánh vào lưng. Tăng Sâm đau quá, ngã gục xuống điếng đi một lúc mới hồi lại. Khi về nhà liền đến thưa với cha rằng :

Lúc này con có tội để đến nỗi cha phải đánh làm đau tay cha thực là con lỗi đạo.

Nói xong lùi xuống vừa gầy đàn, vừa hát có ý để cha nghe tiếng biết cho rằng mình không còn đau đớn gì nữa.

Đức Không-Tử nghe chuyện bảo học trò cấm cửa không cho Tăng-Sâm vào.

Tăng-Sâm tự nghĩ mình vô tội mượn bạn lại hỏi vì có gì mà ngài giận.

Đức Không-Tử nói :

— Sâm thờ cha liệu mình để chiều cơn giận đến nỗi chết ngất đi. Giá lờ cha đánh quá tay mà chết mất thì có phải là làm cho cha mắc tội không ? Tội bất hiếu còn gì to hơn nữa.

Tăng-Sâm nghe chuyện biết là nhầm lỗi đến tội với Đức Không-Tử.

Le-Te (thuật)

Ô CHỮ

(Ngang đọc như nhau)

- | | |
|-----------|------------------------|
| × × × × × | 1 Hưng vượng. |
| × × × × | 2 Nóng nực, khô ráo. |
| × × × | 3 Âm-ỹ. |
| × × | 4 Tên viết tắt của một |
| × | « người lịch sử » đời |
| | Nguyễn. |
| | 5 Ca. |

xem bài giải trang 37)

Ai yêu cha hơn ?

Một đại thương-gia ở thành Ba-tỉ-luân (Babylone) mới từ trần ở Ấn-Độ. Ông ta viết chúc-thư để lại cho các con của cải của mình : ngoài số tiền cho cô con gái út làm của hồi môn, hai người con trai của ông mỗi người nhận được một món tiền khá lớn. Sau hết ông ta để riêng một số vàng khá to cho người con trai nào yêu cha hơn cả.

Người con cả liền xây sẵn cho cha một ngôi mộ rất to, tốn rất nhiều của, người con thứ thì đem chia cho em gái gần nửa số tiền của mình để lấy vốn buôn bán. Người ngoài ai cũng cho là người anh sẽ được vì người em chỉ yêu em gái chứ có yêu cha đâu ?

Việc lên quan. Quan tể-tướng truyền gọi hai anh em đến dinh. Ngài tiếp người anh trước. Vừa mới vào ngài liền bảo rằng :

— Cha các anh chưa biết đâu. Ông ta vừa mới đỡ bệnh và có lẽ sau khi khỏi hẳn ông ta sẽ trở về thành Ba-tỉ-luân này. Vậy tôi báo tin mừng này cho các anh biết.

— Thật vậy ư ? Nếu vậy thì ngôi mộ xây phí quá. Tôi đã tiêu vào đấy biết bao nhiêu là của !!!

Quan tể-tướng lại gọi người em vào và lại nói những lời trước. Người em kêu ngay lên :

— Thật vậy ư ! Nếu vậy thì tôi sẽ trả lại phần tiền của tôi để người an-dưỡng tuổi già ; nhưng tôi cầu rằng cha tôi vẫn cứ cho em gái tôi số tiền mà tôi đã cho nó.

— Anh không phải trả lại gì hết đâu, — quan tể-tướng trả lời — Hơn nữa anh còn được số tiền to lớn kia vì anh yêu cha hơn.

KHẢI-THỤY
(Theo Voltaire)

Nếu em trúng số

Nếu em trúng số kỳ này
Em mua xe ngựa cho thầy
em đi,

U em ao ước những gì,
Nhà cao vườn rộng em thì tậu
ngay,

Nào hoa, nào hột, nữa này..
Áo xồi, quần lĩnh, em may u
dùng.

Thầy em chẳng phải làm
công,

U em chẳng phải gánh gồng
sớm hôm,

Thằng Cu chẳng phải quấy
hòn

Những khi gạo hết không còn
gì ăn.

Em không còn phải nhọc-
nhần

Dầm mưa, dãi nắng đi chăn
trâu bò.

Rồi em mãi nguyện giấc mơ
Sấm sanh sách vở nhớn nhờ
đến trường

Bao nhiêu kẻ khó trong làng
Em xin giúp đỡ qua đường
khó khăn.

Lòng em chân thật muôn
phần

Phải đâu hứa hẹn, em cần
nói ngoa.

ĐÀO THIỆU

TRẢ LỜI Ô CHỮ

THỊNH
HẠNH
I NH
NH
H.

BĂNG-HỒ

VUA LOUIS XI VÀ NGƯỜI NHÀ QUÊ

Một hôm vua Louis XI
muốn đi săn mới hỏi vị quan
xem thiên-văn có tốt giờ đi
đi. Vị quan này tâu rằng tốt
giờ, không mưa. Khi vào đến
rừng, ngài gặp một người nhà
quê dắt một con lừa chở sọt
than nặng vội vã ra khỏi rừng.
Ngài bèn bảo người nhà quê
dừng lại và hỏi rằng: « Sao
người đi đâu mà vội vã thế? »
Người nhà quê tâu: « Tâu bệ
hạ, kẻ hạ thần thấy sắp mưa
nên vội vã về nhà đó thôi ạ. »

Ngài lấy làm lạ vì trời đang
quang đàng bèn cứ vào rừng
săn. Ngài đang săn thì gặp
một trận mưa to, bị ướt hết.
Khi về cung ngài mới cho đòi
người nhà quê ấy đến hỏi
rằng: « Tại sao người lại biết
là có mưa to mà lại biết hơn
được vị quan xem thiên văn
của trăm vạ? Người học ai
mà biết thế? » Người nhà quê
trả lời rằng: « Tâu bệ-hạ, hạ
thần thực cũng không biết việc
nắng mưa nhưng mỗi khi thấy
con lừa nó cào, gãi và vẩy tai
thì biết chắc thế nào cũng mưa
to. » Câu trả lời thực-thà của
bác nhà quê đó làm cho vua
sinh lòng khinh bỉ và mắng
nhiếc vị quan của ngài thậm-
tệ, cho là có học thức mà
không bằng con lừa, rồi ngài
thưởng cho người nhà quê rất
nhiều tiền và mua con lừa biết
xem nắng mưa đó!

NGUYỄN OANH

CHANG CỤT CHÂN

TRUYỆN CỔ TÍCH BA - TƯ

Ngày xưa, ở cuối xứ Ba-Tư có một làng hẻo lánh dựng lên giáp bờ bể tên gọi Cát-xĩ. Dân cư thưa thớt chỉ có chừng vài ba trăm người hầu hết là nghèo khổ, chuyên nghề đánh cá bể. Vì đất xấu và răn lắm nên thỉnh thoảng ta mới thấy một vài thửa ruộng cấy cấy xác xơ.

Ngày ngày, trừ con trẻ và những ông già bà lão ; hoặc mù hoặc què, hoặc không thể làm được việc gì, còn thì tất cả đều giương buồm đi ven bờ bể để đánh cá từ sáng tinh sương đến trưa và lại từ trưa đến chiều mới về. Cũng vì thế nên thường độ hai ba tháng lại có một đám cướp bể đồ bộ vào làng, bắt những đứa trẻ đi, hoặc đem bán, hoặc làm nô-lệ cho chúng.

Giao ấy, giữa làng mới có xây một ngôi nhà thờ. Dân-dinh đã kén được một người làm thủ từ ; đó là anh chàng Mỗ-đạt. Mỗ-đạt tuy nom bộ dạng rất xấu-xí nhưng thật ra anh tốt lắm. Mỗ-đạt cụt chân, trẻ con ghét quá. Có biết đâu rằng những sẹo chẳng chịt ở mặt anh là những thành tích vẻ vang trong những trận giao chiến với quân cướp bể, ổng chân cụt phải thay gỗ là bởi trước đây 20 năm, anh đã dám cả gan một mình trọi với một toán mười tên cướp. Sau vì hụt chân nên ngã xuống vực mà thành tàn tật.

Ngày ngày, ngoài việc kéo chuông cho mọi người biết giờ mà về, hoặc ăn cơm ra, Mỗ-Đạt chỉ ngồi tư lự một mình với con vẹt trong gian phòng lạnh lẽo. Anh không muốn ra ngoài bởi nếu đề bọn trẻ ngoài phố kia mà trông thấy anh thì phải biết.

Thế mà một buổi sáng kia, Mỗ-Đạt tự nhiên thấy buồn chán, anh bèn đóng cửa nhà thờ, ra phố chơi. Buồn thay cho anh những đứa trẻ đại dột, nông nổi và ngu ngốc nọ vừa trông thấy anh đã reo ầm lên : — A, a, Mỗ-Đạt cụt, thằng Mỗ-Đạt hủi ! »

Trước sự chế giễu của bọn trẻ, Mỗ-Đạt chỉ làm thinh, quay đi, mặt rầu rầu lại và chậm chạp lê về chỗ chú ngụ. Khi về đến nhà Thờ, Mỗ-Đạt bước vào rồi sập mạnh cửa lại. Bọn trẻ thấy thế, xúm vào đẩy ra nhưng sợ tối, chúng không dám vào, chỉ chửi vọng vào thôi. Chửi mãi mỗi mồm, lũ trẻ đâm cáu, nhân cửa có cái khóa, chúng khóa tách lại. Ở trong này Mỗ-Đạt nghe tiếng vội chạy ra thì ôi thôi !, cửa khóa mất rồi. Lũ trẻ ở ngoài càng khúc khích cười. Bỗng một đứa hét lên,

cả lũ ngoảnh lại thì, trời ơi ! Bọn cướp bề A-Rập ở đâu đồ đến. Chúng trói bọn trẻ lại, rồi chia nhau đi lòng bắt súc vật. Ở trong này, Mỗ-Đạt thấy tiếng hét, ghé qua cửa nhòm thấy thế thì anh rụng rời. Làm sao bây giờ ? Anh vụt quên rằng lúc nãy vừa bị lũ trẻ kia báng nhạo, lúc nãy chúng đã lấy đá ném anh. Ừ, nếu chúng bị bắt thì cha mẹ chúng hẳn khổ sở lắm. Thế rồi, anh bỗng nghĩ được một kế, chèo vôi lên gác chuông. ra sức kéo giầy chuông. Bính bong ! bính bong ! Tiếng chuông đồ hồi, nghe rộn người.

Ngoài đồng, bọn nông phu đang cặm cúi làm việc bỗng dật bắn người, ngừng tay và ngơ ngác.

— Sao lại có chuông nhà thờ thế nhỉ, đã đến giờ về đâu ?

— Ừ, sao chuông lại rền thế ? Có việc gì ?

— Cháy ? Cướp ? Vỡ đê ? Hay lão Mỗ-Đạt hóa cuồng.

— Thôi chắc cướp rồi, về mau !

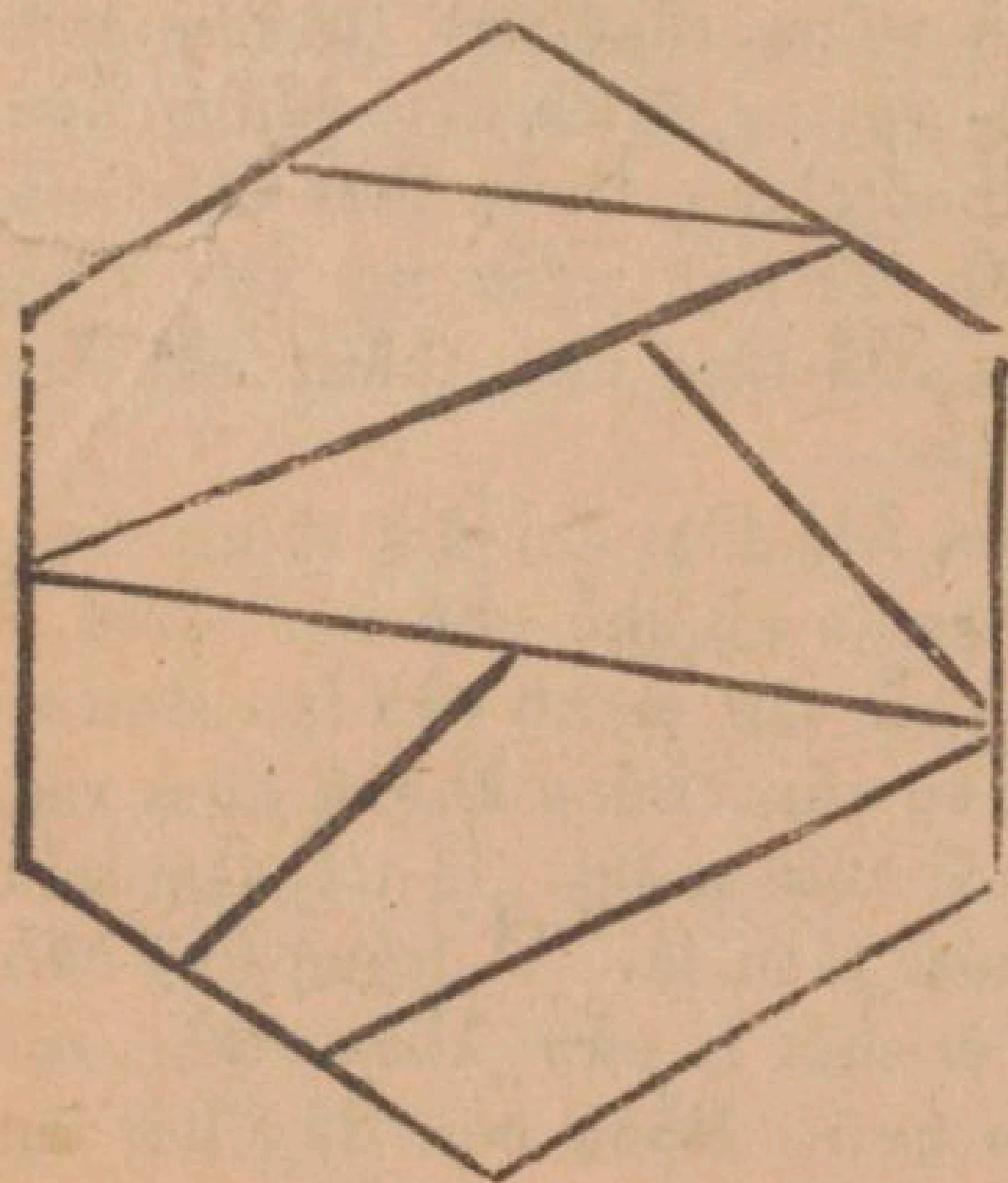
Lúc ấy bọn A-Rập đã làm việc xong xuôi, định kéo cả lũ ra tàu thì... ập ! Bọn nông-dân đã đồ xô đến. Rồi đánh, rồi nện túi bụi. Vì yếu thế bọn A-Rập phải xin hàng. Giữa lúc bọn nông-phu đang reo mừng thì tiếng chuông trên gác vẫn đồ hồi. Họ bẻ vôi khóa, vào công-kêêng anh chàng Mỗ-Đạt ra đường mà hoan hô. Mỗ-Đạt cười ứa nước mắt vì thấy bọn trẻ thì nhau xúm quanh mình mà xin lỗi và tạ ơn. Mà bọn nông phu thì reo mừng ầm ỹ.

ĐINH-LƯU

(Phỏng theo truyện Pháp)

THỬ CHẤP LẠI XEM...

(trả lời kỳ trước)



HÁI MẤY CẢNH HOA THƠM

● Ta không bao giờ kém nếu ta có nhiều tính tự nhiên và nhiều sự hiểu biết.

JOUBERT

● Nhìn lên trên cao, học ở đẳng xa, luôn luôn tìm để được cao xa.

CHATEAUBRIAND

● Những đại-sự, ta phải chăm chăm suy nghĩ để cho hiểu rõ hơn những cơ hội tấn tới nó đến.

LA ROCHEFOUCAULD

● Bối thí là một đại-dương mà tất cả sự nhân-dức đều quy về đó cả.

LA CORDAIRE

KHẮC-THAO

TIN TỨC TRUYỀN BÁ

Bạn Thanh-Tĩnh.— Trước khi bạn gửi có hàng trăm người gửi trước bạn rồi. Vậy phải trả lời có thứ tự, bạn không vì lẽ gì khác mà được trả lời trước. Sự nóng giận chỉ làm cho người ta buồn cười.

Các bạn Đình-Lư, Trần-Nhân, Cao-Anh, Vệ-Trang.— Đã nhận được. Cảm ơn.

Bạn Mậu-Thân.— 1) Được. 2) Một mặt- 3) Không.

Các bạn Bại-Hồng, Bát Quái, Anh-Tuấn, Kinh-Giang, Ngọc-Long, Học-Sinh, Adn Co.— Đã nhận được. Cảm ơn.

Bạn N. t. Phú (H. P.).— Truyền ấy đã nhiều người kể rồi. Rất tiếc.

Bạn Đỗ-Bích-Lan.— Xin cứ gửi.

Các bạn Trần-kỳ-Hiến, Phu-Hòa, Thăng-Nguyên, Ngọc-Long, Lan-Trần, Sơn-Kiều, Tư-Hùng, Huy-Thường, Trần-Đồng, Nguyễn-văn-Tiến, Vệ-Trang, Phan-Liên, Khải-Thụy, Đình-

Lư, Hoàng - Kiung, Hoàng Hoài Ngọc, Thanh-Sơn.— Đã nhận được cả. và miễn cho trả lời bằng thư riêng.

Bạn Ng. đình Tư.— Lời một chỉ'n sĩ K. đ. T.T.T.B.

Các bạn Lê-Rx, Đào-Thiệu, Đỗ-Thanh.— Đã nhận được truyện dài, nhưng phải ngoài Octobre hay Novembre mới đăng đến.

Bạn Triều-Vân.— Có luôn, sẽ biểu. Khi nào Hồng nhận thấy nữa thì thôi.

Các bạn N. Oanh, Hoàng-Khung, Mậu-Thân, Văn-Vĩnh, Trần-Đồng, Hà-tư - Mã, Mộng-Phương, Tuyền, Văn-Sinh, Tân Kim Tử.— Cảm ơn.

Bạn Nguyễn-lực-Nga.— Nên phân biệt mẩu với vớ. nên và lên.

Bạn Không-Hiền.— T. B. không bao giờ dẫn chứng cái gì có dính dáng đến Lý-Tuyết và X - Xê. Vì chưng câu gẫu chun quanh hai người ấy. theo ý chủ tể tôi không lịch-sự.

Ồ. dân ? Tai sao ? Ai ? Thê nào ?

Ai đã đặt tên cho Thái-bình-dương ?

Ấy là Mã-diên-lăng (Mage'lan) đã đặt tên Thái-Bình cho đại-dương này vì trong cuộc hành-trình của ông qua đại-dương ông không gặp trận bão bề nào cả.

Nhên sống dưới nước thế nào ?

Có vài thứ nhên có thể sống hàng giờ ở dưới nước. Nhưng nó làm thế nào cho có không khí để mà thở được ?

Nó ngoi lên mặt nước, lấy một chân khóa nước cho thành một cái bong-bóng. Nó khế vớ cái bong-bóng ấy đem về để ở trên đỉnh một cái tờ nhỏ nó làm ở chỗ cách mặt nước độ 30^{cm}. Rồi nó lại ngoi lên, lại lấy chân khóa nước cho thành bong-bóng rồi lại đem về chứa ở tờ cho kỳ đủ không khí thở trong ít lâu mới thôi.

1^{er} Juillet 1943

Lục Vân Tiên dẫn giải

Trong **PHỒ - THÔNG CHUYÊN - SAN**

200 trang, giá bán 1\$50

Trong dịp hội Khuyến học Saigon làm lễ kỷ niệm
cụ **NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU**, tác giả **LỤC VÂN TIÊN**
ai cũng nên có một cuốn chuyên-san **LỤC VÂN**
TIÊN DẪN GIẢI.

Có bán khắp các hiệu sách Trung, Nam, Bắc.

DEPOT LEGAL

Reçu, le 19 juillet 1943

MỞI IN LẠI

CHÍNH PHU

NGÂM KHÚC DẪN GIẢI

của **NGUYỄN ĐỖ - MỤC** — Giá bán : 0\$80

HIỆU SÁCH

MINH SINH

70, MARÉCHAL FOCH, VINH

là một hiệu sách bán rất nhiều Truyền Bá và các
thứ sách của nhà Tân Dân.

Hiệu sách **MINH SINH** có nhận đóng sách. Các
bạn đọc Truyền Bá đưa Truyền Bá lại đóng bìa
carton sẽ được tính giá hạ.